

Số: 2166/QĐ - BTC

Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Kế hoạch - Tài chính**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Cục Kế hoạch - Tài chính là đơn vị thuộc Bộ Tài chính, có chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính quản lý thống nhất, toàn diện công tác tài chính, tài sản, đầu tư phát triển, xây dựng và kiểm tra, kiểm toán nội bộ trong các đơn vị của Bộ Tài chính; thực hiện công tác tài vụ, quản trị, an toàn và an ninh cơ quan Bộ Tài chính; tổ chức quản lý việc sử dụng xe ô tô của cơ quan Bộ Tài chính tại Hà Nội.

Cục Kế hoạch - Tài chính có tư cách pháp nhân, con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Bộ trưởng Bộ Tài chính:

a) Quy chế quản lý, kiểm tra, kiểm toán nội bộ; tiêu chuẩn, định mức về tài chính, tài sản, đầu tư phát triển và xây dựng để thực hiện thống nhất trong các đơn vị, tổ chức, các dự án vay nợ, viện trợ và các dự án đầu tư phát triển, xây dựng thuộc Bộ Tài chính (*gọi chung là đơn vị thuộc Bộ*) theo quy định của pháp luật;

b) Chiến lược, chương trình, đề án, dự án, quy hoạch và kế hoạch hàng năm, trung hạn, dài hạn về quản lý tài chính, tài sản, đầu tư phát triển, xây dựng và kiểm tra, kiểm toán nội bộ của Bộ Tài chính và của các đơn vị thuộc Bộ;

c) Dự toán thu, chi ngân sách hàng năm của Bộ Tài chính; phương án phân bổ dự toán thu, chi ngân sách của Bộ Tài chính được giao hàng năm cho các đơn vị thuộc Bộ;

d) Kế hoạch, danh mục đầu tư xây dựng, ứng dụng công nghệ thông tin, mua sắm tài sản, trang thiết bị hàng năm của các đơn vị thuộc Bộ;

d) Kế hoạch sử dụng các nguồn tài chính tập trung hàng năm của Bộ Tài chính.

2. Hướng dẫn cơ chế, chính sách của Nhà nước về công tác quản lý tài chính, tài sản, đầu tư phát triển, xây dựng và kiểm tra, kiểm toán nội bộ để thực hiện thống nhất trong các đơn vị thuộc Bộ.

3. Thực hiện công tác quản lý tài chính đối với toàn bộ các nguồn kinh phí của các đơn vị thuộc Bộ (không bao gồm dự toán chi mua hàng dự trữ quốc gia), cụ thể như sau:

a) Hướng dẫn các đơn vị thuộc Bộ lập dự toán thu, chi ngân sách theo quy định của pháp luật; thẩm định dự toán thu, chi ngân sách của các đơn vị thuộc Bộ theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn; tổng hợp dự toán thu, chi ngân sách hàng năm của Bộ Tài chính;

b) Thẩm định phương án phân bổ dự toán thu, chi ngân sách của Bộ Tài chính được giao hàng năm cho các đơn vị thuộc Bộ theo quy định của pháp luật;

c) Thẩm định kế hoạch, danh mục dự toán ứng dụng công nghệ thông tin hàng năm của các đơn vị thuộc Bộ;

d) Giao dự toán thu, chi ngân sách hàng năm cho các đơn vị thuộc Bộ theo quy định của pháp luật;

d) Kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch, dự toán thu, chi ngân sách hàng năm của các đơn vị thuộc Bộ;

e) Thực hiện xét duyệt, thẩm định và thông báo xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách hàng năm của các đơn vị dự toán thuộc Bộ; tổng hợp quyết toán ngân sách hàng năm của Bộ Tài chính;

g) Thẩm định, phê duyệt theo thẩm quyền hoặc trình Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt công tác mua sắm hàng hoá, dịch vụ, tài sản, trang thiết bị do các đơn vị thuộc Bộ trực tiếp thực hiện; công tác mua sắm hàng hóa, dịch vụ công nghệ thông tin do Cục Tin học và Thống kê tài chính trực tiếp thực hiện;

h) Thẩm định, phê duyệt theo thẩm quyền hoặc trình Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt các chương trình, đề án, dự án, quy hoạch, kế hoạch hiện đại hoá cơ sở vật chất của các đơn vị thuộc Bộ, các dự án ứng dụng công nghệ thông tin do Cục Tin học và Thống kê tài chính làm chủ đầu tư;

i) Thẩm định báo cáo tài chính quyết toán kết thúc các chương trình, dự án vay nợ, viện trợ thuộc Bộ Tài chính;

k) Tham gia với Cục Tin học và Thống kê Tài chính thẩm định các dự án ứng dụng công nghệ thông tin do các đơn vị thuộc Bộ thực hiện;

l) Tham gia với Vụ Hợp tác quốc tế thẩm định văn kiện các chương trình, dự án vay nợ, viện trợ thuộc Bộ Tài chính.

4. Về công tác quản lý đầu tư xây dựng:

a) Hướng dẫn các đơn vị thuộc Bộ lập và thẩm định quy hoạch, kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn về đầu tư xây dựng của Bộ Tài chính;

b) Thẩm định kế hoạch bố trí các nguồn vốn đầu tư xây dựng hàng năm theo danh mục dự án, công trình của các đơn vị thuộc Bộ;

c) Thẩm định, phê duyệt theo thẩm quyền hoặc trình Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt dự án đầu tư, thiết kế, dự toán, tổng dự toán, đấu thầu, quyết toán dự án hoàn thành đối với các dự án đầu tư xây dựng của Bộ Tài chính;

d) Kiểm tra, đánh giá tình hình quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng của các chủ dự án;

đ) Tổng hợp báo cáo quyết toán vốn đầu tư hàng năm của Bộ Tài chính theo quy định của pháp luật.

5. Về công tác quản lý tài sản:

a) Hướng dẫn các đơn vị thuộc Bộ lập và thẩm định kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn về trang bị, mua sắm và sửa chữa lớn tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động của các đơn vị thuộc Bộ;

b) Thẩm định, phê duyệt theo thẩm quyền hoặc trình Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt phương án sắp xếp, xử lý tài sản Nhà nước giao tại các đơn vị thuộc Bộ;

c) Kiểm tra, thống kê, tổng hợp, đánh giá tình hình quản lý, sử dụng tài sản của các đơn vị thuộc Bộ.

6. Về công tác kiểm tra, kiểm toán nội bộ:

a) Hướng dẫn các đơn vị thuộc Bộ lập và tổng hợp kế hoạch kiểm tra, kiểm toán nội bộ về tài chính, kế toán, tài sản, đầu tư phát triển và xây dựng, kế hoạch kiểm toán nội bộ về đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin hàng năm của Bộ Tài chính;

b) Thực hiện kiểm tra, kiểm toán nội bộ trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý tài chính, kế toán, tài sản, đầu tư phát triển và xây dựng; kiểm toán nội bộ trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin của các đơn vị thuộc Bộ;

c) Tổng hợp, đề xuất phương án xử lý kết quả công tác kiểm tra, kiểm toán nội bộ trong các đơn vị thuộc Bộ.

7. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các đơn vị thuộc Bộ theo quy định của pháp luật và của Bộ Tài chính.

8. Thực hiện quản lý hoạt động đấu thầu trong nội bộ ngành tài chính.

9. Thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư các dự án đầu tư xây dựng thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

10. Tổ chức thực hiện mua sắm tập trung tại Bộ Tài chính đối với một số dịch vụ, hàng hóa do Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định.

11. Trực tiếp tổ chức thực hiện các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch cải cách, hiện đại hoá cơ sở vật chất của ngành Tài chính và của các đơn vị thuộc Bộ theo phân công của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

12. Về công tác tài vụ, quản trị, an toàn và an ninh cơ quan Bộ:

a) Lập dự toán thu, chi ngân sách hàng năm; tổ chức thực hiện dự toán, quyết toán thu, chi ngân sách cơ quan Bộ theo quy định của pháp luật;

b) Làm đầu mối trong việc chăm lo sức khỏe cho công chức công tác tại các đơn vị thuộc khối cơ quan Bộ Tài chính.

c) Quản lý và sử dụng an toàn, hiệu quả tài sản và phương tiện hiện có; phục vụ nơi làm việc tại cơ quan Bộ:

d) Tổ chức thực hiện công tác cải tạo duy tu, bảo dưỡng tài sản của cơ quan Bộ;

d) Thực hiện công tác thường trực bảo vệ, đảm bảo trật tự an toàn công sở theo quy định của pháp luật và của Bộ Tài chính.

13. Quản lý và tổ chức vận hành phương tiện xe ô tô đảm bảo an toàn người và phương tiện; phục vụ công tác của Lãnh đạo Bộ và công tác chung của Bộ Tài chính theo quy định của Nhà nước và của Bộ Tài chính.

14. Quản lý công chức, viên chức, tài chính, tài sản nhà nước được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

15. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của pháp luật và của Bộ Tài chính.

16. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Bộ trưởng Bộ Tài chính giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Các đơn vị trực thuộc thực hiện chức năng của đơn vị dự toán cấp 1:

a) Ban Tài chính;

b) Ban Đầu tư xây dựng;

c) Ban Quản lý công nghệ thông tin và vay nợ, viện trợ;

d) Ban Quản lý tài sản;

d) Ban Kiểm tra, kiểm toán nội bộ;

e) Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng.

2. Các đơn vị trực thuộc thực hiện chức năng của đơn vị dự toán cấp 3:

a) Văn phòng Cục;

b) Phòng Tài vụ - Kế toán;

- c) Phòng Quản trị;
- d) Đội xe Bộ Tài chính;

Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật.

Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng do Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định.

Nhiệm vụ cụ thể của Văn phòng, các Phòng, Ban và Đội xe Bộ Tài chính thuộc Cục do Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính quy định.

Cục Kế hoạch - Tài chính làm việc theo tổ chức Phòng (Ban) kết hợp với chế độ chuyên viên. Đối với công việc thực hiện chế độ chuyên viên, Cục trưởng phân công nhiệm vụ cho công chức, viên chức phù hợp với chức danh, tiêu chuẩn và năng lực chuyên môn để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Cục Kế hoạch - Tài chính được bố trí kế toán trưởng tại các đơn vị dự toán theo quy định hiện hành của pháp luật và của Bộ Tài chính.

Biên chế của Cục Kế hoạch - Tài chính do Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định.

Điều 4. Lãnh đạo Cục

Cục Kế hoạch - Tài chính có Cục trưởng và một số Phó Cục trưởng theo quy định.

Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Tài chính về toàn bộ hoạt động của Cục; quản lý công chức, viên chức, tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật.

Phó Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính chịu trách nhiệm trước Cục trưởng về nhiệm vụ được phân công.

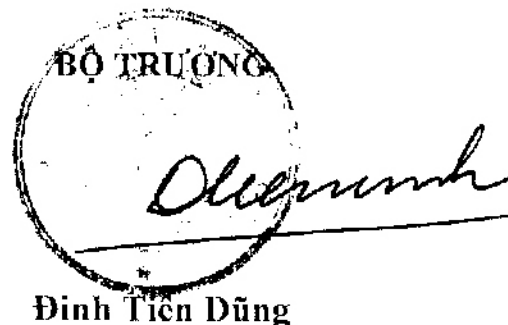
Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 299/QĐ-BTC ngày 17/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Kế hoạch - Tài chính.

Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ Tài chính và Thủ trưởng các tổ chức, đơn vị thuộc Bộ Tài chính chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Bộ;
- VP Đảng ủy, Công đoàn;
- Như Điều 5;
- Công TTĐT Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, Vụ TCCB. (60)


BỘ TRƯỞNG
Đinh Tiến Dũng